# LẬP TRÌNH NÂNG CAO

Bài 1: Giới thiệu môn học và nhắc lại kiến thức C/C++

## Nội dung chính

- 1. Giới thiệu môn học
- 2. Nhắc lại kiến thức C/C++
- 3. Bài tập

Phần 1

# Giới thiệu môn học

#### Giáo trình & Giờ học

- Thời lượng: 3 tín chỉ (15 buổi x 3 tiết)
- Giáo trình chính
  - "Absolute C++, 6th Edition" (Walter Savitch, Kenrick Mock)
  - Đã có bản dịch tiếng Việt
- Công cụ trên máy tính: Dev-C++ 5.11
  - Visual Studio
  - Visual Studio Code
  - Hoặc những công cụ tương đương
- Phần lý thuyết: lý thuyết trên slide + chữa bài tập
- Phần thực hành: viết chương trình trên máy tính

### Nội dung giảng dạy

#### 1. Hàm

- 1. Cấu trúc chung của hàm
- 2. Cách sử dụng hàm
- 3. Các hàm có sẵn
- 4. Biến toàn cục, biến cục bộ
- 5. Truyền tham số
- 6. Nạp chồng hàm
- 7. Hàm đệ quy

#### 2. Kiểu mảng và xâu ký tự

- 1. Mảng dữ liệu một chiều, hai chiều
- 2. Tìm kiếm và sắp xếp dữ liệu trong mảng
- 3. Xâu ký tự và các phép toán trên xâu
- 4. Truyền tham số là mảng

### Nội dung giảng dạy

#### 3. Con trỏ và bộ nhớ

- Bộ nhớ máy tính
- 2. Biến và địa chỉ của biến
- 3. Biến con trỏ
- 4. Mảng và con trỏ
- 5. Bộ nhớ động
- 6. Mảng động và con trỏ
- 7. Truyền tham số là con trỏ
- 8. Con trỏ hàm

#### 4. Kiểu cấu trúc và hợp

- 1. Kiểu cấu trúc
- 2. Cấu trúc tự trỏ và danh sách liên kết
- Con trỏ tới thành phần

### Nội dung giảng dạy

- 4. Kiểu cấu trúc và hợp (tiếp...)
  - 4. Kiểu hợp
  - 5. Kiểu liệt kê
- 5. Vào ra dữ liệu
  - 1. Khái niệm dòng dữ liệu
  - 2. Tệp văn bản và tệp nhị phân
  - 3. Vào ra tệp

#### Mục tiêu của môn học

- Nâng cao kiến thức về ngôn ngữ lập trình C/C++
- Hiểu rõ các khái niệm cơ bản trong C/C++ và những khái niệm nền tảng của lập trình

#### Tại sao phải học môn này?

- Kiến thức lập trình C/C++ là cốt lõi để sinh viên học tiếp các môn lập trình khác
- Là môn học bắt buộc để lấy bằng đại học

#### Thi & Tính điểm

- Tính điểm:
  - Điểm quá trình (50%):
    - Điểm chuyên cần
    - Điểm kiểm tra giữa kỳ (2 đầu điểm)
  - Điểm kiểm tra cuối kì (50%, thi thực hành, máy chấm tự động)
- Như vậy tất cả các điểm số của môn này đều là điểm thực hành trên máy, chú trọng vào viết chương trình, không có lý thuyết học thuộc
- Giảng viên:
  - Họ tên: Trương Xuân Nam, khoa CNTT
  - Email: <u>namtx@wru.vn</u>

truongxuannam@gmail.com

#### Một vài chú ý khác

- Cần xem trước giáo trình trước giờ học
- Cần xem lại bài cũ trước khi lên lớp
- Phải làm hết bài tập (được giao trên lớp và trong giờ thực hành)
- Yêu cầu hỗ trợ của giáo viên khi cần thiết
- Mọi thông tin cần thiết về môn học được đưa lên https://txnam.net mục BÀI GIẢNG
- Cách học hợp lý môn này: trao đổi với thầy giáo, không ghi chép nhiều trong giờ lý thuyết

Phần 2

# Nhắc lại kiến thức C/C++

## Ôn luyện kiến thức C/C++

- Biến
- Cách đặt tên (định danh)
- Kiểu dữ liệu (int, double, bool)
- Phép toán (+, -, \*, /, %, &, |, ^, !, &&, ||, ~, <<, >>,...)
- Biểu thức
- Phép gán
- Gọi hàm
- Nhập dữ liệu
- Xuất dữ liệu

# Ôn luyện kiến thức C/C++

- Viết hàm
  - Kiểu hàm
  - Tên hàm
  - Tham số
  - Trả về kết quả
- Câu lệnh lựa chọn (rẽ nhánh)
  - if
  - if ... else
  - switch
- Câu lệnh lặp
  - for
  - while
  - do ... while

# Ôn luyện kiến thức C/C++

- Kiểu chuỗi (string)
  - #include <string>
  - Khai báo chuỗi
  - Nhập dữ liệu (getline)
  - Phép toán
  - Truy cập vào từng thành phần
  - Các hàm thành phần (phương thức)
- Kiểu mảng (vector)
  - #include <vector>
  - Khai báo vector
  - Nhập, xuất dữ liệu
  - Truy cập vào từng ô
  - Các hàm thành phần (phương thức)

## Ôn lại kiến thức

- 1.Liệt kê những số tự nhiên dưới 10 mà là bội số của 3 hoặc 5 ta có 3, 5, 6 và 9. Tống của chúng là 23. Yêu cầu: Nhập số N, tính tống các bội số của 3 hoặc 5 nhỏ hơn N.
- 2.Các thừa số nguyên tố của 13195 là 5, 7, 13 và 29. Như vậy thừa số nguyên tố lớn nhất của 13195 là 29. Yêu cầu: Nhập số nguyên dương N và tính thừa số nguyên tố lớn nhất của N.
- 3. Số đối xứng là số đọc theo hai chiều ngược xuôi đều như nhau. Số đối xứng lớn nhất là tích của 2 số có 2 chữ số là 9009 = 91 x 99. Hãy tìm số đối xứng lớn nhất là tích của 2 số có 3, 4, 5, 6 và 7 chữ số.

Phần 3

Bài tập

## Bài tập

- 1. Nhập a và b là hai số nguyên dương nhỏ hơn 10. Hãy nhập số tự nhiên N ở hệ cơ số a và chuyến nó thành giá trị M tương ứng ở hệ cơ số b, in M ra màn hình.
- 2.Xét các phân số 1/N với N nguyên dương:

$$1/2 = 0.5$$
  $1/3 = 0.(3)$   $1/4 = 0.25$   $1/5 = 0.2$   $1/6 = 0.1(6)$  ...

Nhập số N, in ra giá trị thập phân của 1/N nếu nó không phải dạng vô hạn tuần hoàn, trường hợp ngược lại, hãy in "gia tri la dang vo han tuan hoan".

3.Một bộ-ba-pythagore là một bộ 3 số tự nhiên, a < b < c, thỏa mãn:  $a^2 + b^2 = c^2$ 

Ví du: 
$$3^2 + 4^2 = 9 + 16 = 25 = 5^2$$

Nhập số N in ra các bộ-ba-pythagore mà a + b + c = N.